

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Gói thầu: Cung cấp vật tư phục vụ sửa chữa băng tải HP1&2.
- Mục đích: Phục vụ sửa chữa thường xuyên.
- Thời gian thực hiện gói thầu 70 ngày, trong đó: Thời gian cung cấp hàng hoá là 60 ngày và thời gian nghiệm thu 10 ngày.
- Địa điểm cung cấp: Tại kho vật tư Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Thông số kỹ thuật và tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật hàng hóa

- Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSDT bản chào thông số kỹ thuật của hàng hóa (bao gồm thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn, xuất xứ hàng hóa) để chứng minh hàng hóa đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật như sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Keo dán lưu hóa STL - NL4	Thông số kỹ thuật: keo dán lưu hóa hãng Tiptop chủng loại 3,5 kg/thùng (hoặc tương đương)
2	Giấy chống dính Silicon (dán băng tải)	Thông số kỹ thuật: Giấy chống dính silicon (dán băng tải)
3	Cao su non 1mm (mối dán băng tải)	Thông số kỹ thuật: cao su non chiều dày 1mm
4	Cao su non 3mm (mối dán băng tải)	Thông số kỹ thuật: cao su non chiều dày 3mm
5	Lưỡi dao cắt băng tải / dao dọc giấy loại to (10 chiếc/hộp)	Thông số kỹ thuật:Lưỡi dao cắt băng tải /dao dọc giấy loại to (10 chiếc/hộp)
6	Dao rọc giấy to/Dao cắt băng tải	Thông số kỹ thuật:Dao rọc giấy to/Dao cắt băng tải
7	Dải vá cao su B150 x dày 3mm x 10000mm (H0230- G)	Thông số kỹ thuật: B150 x dày 3mm x 10000mm(H0230 - G)
8	Mối nối nhanh băng tải Model SS63-E (bao gồm vít M5x16, 2 đầu vít PZ)	Thông số kỹ thuật: Model SS63-E (bao gồm vít M5x16, 2 đầu vít PZ)
9	Đá mài ráp phi 100	Đá mài ráp phi 100

- Tài liệu kỹ thuật không yêu cầu trong quá trình tham dự thầu, khi nhà thầu bàn giao hàng hoá tùy thuộc vào tính chất thiết bị chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu cung cấp.

1.2.2. Xuất xứ hàng hóa

Nhà thầu phải chào hàng hóa có xuất xứ rõ ràng trong E-HSDT bao gồm tên Nhà sản xuất, quốc gia (hoặc vùng lãnh thổ sản xuất) của hàng hóa chào thầu.

1.2.3. Các cam kết

a) Bảo hành bảo trì

- Nhà thầu cam kết bảo hành của hàng hóa là 180 ngày kể từ thời điểm đưa vào sử dụng nhưng không quá 270 ngày kể từ thời điểm nghiệm thu bàn giao nhập kho.

- Nhà thầu cam kết trong vòng 02 ngày từ khi sử dụng nếu có xảy ra bất thường, Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo hành bằng cách thay thế hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu.

- Nhà thầu cam kết trong thời gian bảo hành sản phẩm, nếu sản phẩm bị hư hỏng, nhà thầu phải có trách nhiệm sửa chữa thay sản phẩm mới. Trong trường hợp sản phẩm hư hỏng thời gian bảo hành được tính lại từ đầu cho sản phẩm đó.

b) Tiến độ cấp hàng

- Nhà thầu cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa theo phạm vi chi tiết: Theo phạm vi tại biểu mẫu 01A – chương IV - Webform trên hệ thống.

c) Cam kết thực hiện khác

- Cam kết cấp hàng mới 100%, hàng hóa được bảo quản theo khuyến cáo của nhà sản xuất trước khi bàn giao tại kho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

- Cam kết về cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo quản của nhà sản xuất khi giao hàng. Tài liệu cung cấp được thể hiện bằng ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

- Nhà thầu phải có cam kết chấp nhận lấy mẫu và phân tích theo yêu cầu của E-HSMT.

- Đối với hàng hóa chào tương đương, nhà thầu phải cam kết:

+ Nhà thầu phải cam kết phối hợp với bên mời thầu trong quá trình thay thế, lắp đặt. Trong quá trình thực hiện thay thế lắp đặt các thiết bị, nhà thầu phối hợp, tư vấn hỗ trợ cho bên mời thầu kiểm tra, lắp đặt, cấu hình, chạy thử thiết bị để đảm bảo tính tương đương của hàng hóa chào thầu.

+ Nhà thầu cam kết chịu toàn bộ chi phí bồi thường các thiệt hại gây ra do sự không tương thích hoặc do lỗi vật tư, thiết bị nhà thầu cung cấp gây ra cho các thiết bị/hệ thống của chủ đầu tư sau khi thay thế vật tư, lắp đặt, vận hành chạy thử và trong thời gian bảo hành.

- Cam kết hàng hóa cung cấp hợp pháp và chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa mà Nhà thầu cung cấp cho Chủ đầu tư.

- Cam kết chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về tính chính xác của các hồ sơ tài liệu do nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư, nếu sai nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

- Cam kết cung cấp hàng hóa đảm bảo tính đồng bộ, tương thích về công nghệ và kích thước lắp đặt với hệ thống thiết bị đã lắp đặt và đang vận hành tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Hải Phòng.

- Nhà thầu cam kết trong trường hợp Nhà thầu cung cấp hàng hoá không đảm bảo tiến độ dẫn đến ảnh hưởng tới phương thức vận hành hệ thống trong dây truyền sản xuất qua đó ảnh hưởng tới công suất phát của tổ máy Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về thiệt hại của Chủ đầu tư đối với thiệt hại về suy giảm công suất phát của Tổ máy trong thời gian thiết bị không đưa vào vận hành được theo tiến độ của hợp đồng do lỗi chậm tiến độ của Nhà thầu.

- Nhà thầu cam kết trong trường hợp Nhà thầu không đáp ứng tiến độ cung cấp hàng hoá thì Chủ đầu tư có thể mua hàng hoá của Đơn vị khác có đủ chức năng để đảm bảo tiến độ thực hiện công việc sửa chữa và chi phí do Nhà thầu chi trả và Chủ

đầu tư có quyền đánh giá về uy tín Nhà thầu và hợp đồng không hoàn thành do Nhà thầu không đảm bảo các quy định của hợp đồng về tiến độ cung cấp hàng hoá và quy định khác.

1.2.4. Các yêu cầu khác

- Yêu cầu sản phẩm cung cấp phải đảm bảo tính đồng bộ, tương thích về công nghệ và kích thước lắp đặt với hệ thống thiết bị đã lắp đặt và đang vận hành tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Hải Phòng.

- Giao nhận, nghiệm thu hàng hóa: Khi giao nhận hàng hóa, Nhà thầu có trách nhiệm cử đại diện có đủ năng lực, kinh nghiệm về hàng hóa đến địa điểm giao hàng của Chủ đầu tư. Hai bên cùng kiểm tra về chứng từ, số lượng, chủng loại, xuất xứ, quy cách của hàng hóa; tài liệu kỹ thuật và chứng chỉ nguồn gốc xuất xứ kèm theo; các kiểm tra và thử nghiệm như yêu cầu của hợp đồng. Nếu kết quả kiểm tra chứng tỏ hàng hóa phù hợp với văn bản của Hợp đồng, phụ lục của hợp đồng, hồ sơ dự thầu thì nhà thầu, đại diện có thẩm quyền của hai bên lập và ký Biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa. Nếu kết quả kiểm tra chứng tỏ hàng hóa không phù hợp với văn bản của Hợp đồng, phụ lục của hợp đồng, hồ sơ dự thầu thì nhà thầu:

+ Phải khắc phục toàn bộ những tồn tại của lô hàng đó trong thời gian nhanh nhất kể từ ngày hai bên lập biên bản hiện trường nhưng không được quá ngày hết hạn thực hiện hợp đồng.

+ Sau khi khắc phục toàn bộ những tồn tại của hàng hóa như mục nêu trên, mà lô hàng vẫn không đáp ứng quy định của hợp đồng, chủ đầu tư có quyền từ chối nhận lô hàng đó và chấm dứt hợp đồng và chịu mọi chi phí phát sinh từ việc tiếp nhận hàng hóa hoặc chậm tiếp nhận gây ra và bị phạt theo quy định tại điều khoản phạt của hợp đồng.

- Nhà thầu cam kết nhà thầu và nhà sản xuất các thiết bị chính tham gia cung cấp vật tư thiết bị trong Hợp đồng này sẽ không đưa ra bất kỳ sự ràng buộc, hạn chế nào trong việc cung cấp các dịch vụ tư vấn kỹ thuật, cung cấp vật tư thiết bị dự phòng/thay thế sau thời gian bảo hành của Hợp đồng. Cam kết này bao gồm nhưng không giới hạn tới các quy định cản trở sự tiếp cận của Chủ đầu tư tới cách dịch vụ và vật tư thiết bị nêu trên nhằm nâng cao độ tin cậy vận hành của thiết bị/hệ thống.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

3.1. Kiểm tra:

a. Khi giao nhận hàng hóa, Nhà thầu có trách nhiệm cử đại diện có đủ năng lực, kinh nghiệm về hàng hóa đến địa điểm giao hàng của Chủ đầu tư.

b. Hồ sơ và tài liệu kèm theo hàng hóa

Khi giao hàng, Nhà thầu phải cung cấp hồ sơ, tài liệu cho các hạng mục hàng hóa sau: Chứng chỉ chất lượng (CQ), chứng chỉ nguồn gốc xuất xứ (CO) và tờ khai hải quan (TKHQ) đối với vật tư nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận hàng hóa đảm bảo đúng tiêu chuẩn chất lượng của hãng sản xuất (KCS) đối với vật tư trong nước theo yêu cầu, cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Yêu cầu về CQ hoặc KCS	Yêu cầu về tờ khai hải quan
1	Keo dán lưu hóa STL - NL4	Yêu cầu	Yêu cầu
2	Giấy chống dính Silicon (dán băng tải)	Không yêu cầu	Không yêu cầu

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Yêu cầu về CQ hoặc KCS	Yêu cầu về tờ khai hải quan
3	Cao su non 1mm (mối dán băng tải)	Không yêu cầu	Không yêu cầu
4	Cao su non 3mm (mối dán băng tải)	Không yêu cầu	Không yêu cầu
5	Lưỡi dao cắt băng tải / dao dọc giấy loại to (10 chiếc/hộp)	Không yêu cầu	Không yêu cầu
6	Dao rọc giấy to/Dao cắt băng tải	Không yêu cầu	Không yêu cầu
7	Dải vá cao su B150 x dày 3mm x 10000mm (H0230- G)	Không yêu cầu	Không yêu cầu
8	Mối nối nhanh băng tải Model SS63-E (bao gồm vít M5x16, 2 đầu vít PZ)	Yêu cầu	Yêu cầu
9	Đá mài ráp phi 100	Không yêu cầu	Không yêu cầu

c. Hai bên cùng kiểm tra về chứng từ, số lượng, chủng loại, xuất xứ, quy cách của hàng hóa bao gồm:

- Kiểm tra tình trạng hàng hóa: Bao gồm quy cách đóng gói hàng hóa, tình trạng hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, nguyên đai, nguyên kiện, tem mác, thông số kỹ thuật rõ ràng như quy định của hợp đồng.

- Nhà thầu phải chấp nhận lấy mẫu và phân tích khi bên mua hàng có yêu cầu;

- Cung cấp hồ sơ và tài liệu như yêu cầu của bảng 3.1 b.

- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Chủ đầu tư về tính chính xác của các hồ sơ tài liệu do nhà thầu cung cấp cho Chủ đầu tư.

3.2. Thử nghiệm:

- Nhà thầu phải chấp nhận lấy mẫu và phân tích khi bên mua hàng có yêu cầu;

- Nếu kết quả kiểm tra chứng tỏ hàng hóa phù hợp với văn bản của Hợp đồng, phụ lục của hợp đồng thì nhà thầu, đại diện có thẩm quyền của hai bên lập và ký Biên bản bàn giao, nghiệm thu kỹ thuật và thương mại.

- Nếu kết quả kiểm tra chứng tỏ hàng hóa không phù hợp với văn bản của Hợp đồng, phụ lục của hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm cung cấp hàng hóa mới thay thế hàng hóa không đáp ứng trong thời gian nhanh nhất kể từ ngày hai bên lập biên bản hiện trường. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chi trả.